

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*

Bản án số: 84/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 19/6/2026

V/v: "Tranh chấp về xác định
con cho cha"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cát Hoàng Trân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Tây

Bà Nguyễn Thị Xuân Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cát Hoàng Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 604/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc "Xác nhận con cho cha" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Dương P**, sinh năm 2001

Địa chỉ: **thôn V, xã C, tỉnh Khánh Hòa**

2. Bị đơn: Bà **Trần Thảo V**, sinh năm 1997

Địa chỉ: **6 T, phường N, tỉnh Khánh Hòa.**

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Công M**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: **A N, phường N, tỉnh Khánh Hòa.**

Tất cả các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông **Dương P** trình bày:*

Năm 2022 tôi và bà **Trần Thảo V** có quan hệ tình cảm và có 01 con chung là cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024, sau đó tôi và bà **V** đi làm giấy khai sinh cho cháu tuy nhiên khi đó bà **V** chưa nhận được quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án nên không thể lấy họ tên cha cho cháu **Bảo L**.

Ngày 05/6/2025 theo kết quả xét nghiệm AND của **Phòng khám Đ** số 11 xác định tôi có huyết thống cha - con với cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024.

Nay tôi đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Khánh Hòa xác nhận tôi là cha của các con tôi là cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024

- *Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn **Trần Thảo V** trình bày:*

Ngày 18/7/2024, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang - Khánh Hòa (Nay là Tòa án khu vực 1) ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 202/2024/QĐCNTTLH. Tại quyết định tôi đã ly hôn với ông **Nguyễn Công M**; về con chung: tôi và ông **M** có một con chung là cháu **Nguyễn Anh T** sinh ngày 23/10/2018. Trong thời gian trước khi ly hôn với ông **M** thì chúng tôi đã ly thân từ năm 2022, nên tôi có quen biết ông **Dương P** và chúng tôi có 01 con chung là cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024

Ngày 05/6/2025 theo kết quả xét nghiệm AND của **Phòng khám Đ** số 11 xác định ông **P** có huyết thống cha - con với cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024.

Nay ông **Dương P** yêu cầu Tòa án xác nhận ông **P** là cha của cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024 thì tôi đồng ý và không có ý kiến gì. Tôi thừa nhận **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024 là con ruột của tôi và ông **Dương Phi**.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông **Nguyễn Công M** trình bày:* Ngày 18/7/2024, tôi và bà **Trần Thảo V** được Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang – Khánh Hòa (Nay là Tòa án khu vực 1) ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 202/2024/QĐCNTTLH. Tại quyết định tôi đã ly hôn với bà **V**; về con chung: tôi và bà **V** có một con chung là cháu **Nguyễn Anh T** sinh ngày 23/10/2018. Trong thời gian trước khi ly hôn với tôi thì chúng tôi đã ly thân từ năm 2022, quá trình đó bà **V** quen biết ông **P** và bà **V** và ông **P** có 01 con chung là cháu **Trần Bảo L**, sinh ngày 27/4/2024.

Tôi thừa nhận cháu **L** không phải là con chung của tôi và bà **V**. Nay ông **P** yêu cầu xác nhận ông **P** là cha của cháu **Trần Bảo L** thì tôi không có ý kiến gì. Tôi xin vắng mặt tại các phiên xét xử.

- *Ý kiến của Đại diện Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa:* Đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp về xác định con cho cha”. Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố cháu bé **Trần Bảo L** do bà **Trần Thảo V** sinh ra vào ngày 27/4/2024 là con của ông **Dương Phi**. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ ý kiến của các đương sự ghi nhận tại hồ sơ vụ án và ý kiến của Đại diện viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn ông **Dương P** khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu bé **Trần Bảo L** do bị đơn bà **Trần Thảo V** sinh ra

ngày 27/4/2024 là con ruột của ông Dương P; bị đơn có địa chỉ cư trú tại Phường N, tỉnh Khánh Hòa. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xét thấy đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh chấp về xác định con cho cha*” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

[1.2] Tại phiên tòa, tất cả các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bà Trần Thảo V và ông Nguyễn Công M được Tòa án nhân dân khu vực 1 – Khánh Hòa ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 202/2024/QĐCNTTLY ngày 18/7/2024. Quan hệ hôn nhân này được chấm dứt theo Quyết định số 202. Tuy nhiên ngày 27/4/2024 cháu Trần Bảo L lại do Bà V sinh ra. Như vậy, tại thời điểm bà V sinh ra cháu Trần Bảo L vẫn đang trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp với ông Nguyễn Công M.

Các đương sự trong vụ án đều có lời khai thống nhất nội dung: Trước khi bà Trần Thảo V và ông Nguyễn Công M ly hôn thì hai ông bà đã ly thân từ năm 2022 và bà Trần Thảo V là ông Dương P có quan hệ tình cảm với nhau và có con chung là Trần Bảo L được sinh ra ngày 27/4/2024. Theo giấy khai sinh của cháu Trần Bảo L thể hiện họ tên cha là ông Nguyễn Công M nhưng lời khai ông M khẳng định cháu Trần Bảo L không phải con ruột của ông. Căn cứ Kết quả xét kết quả phân tích AND huyết thống của phòng khám Đ số 11 ngày 05/6/2025 kết luận: “*Hai người trên có quan hệ huyết thống cha-con trai, độ tin cậy > 99,999%*”

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy có đủ cơ sở để xác định: ông Nguyễn Công M không phải là cha ruột của cháu Lê Bảo L1; Việc nguyên đơn ông Dương P khởi kiện yêu cầu xác định cháu L1 là con ruột của ông P là có căn cứ, phù hợp quy định khoản 2 Điều 89; Điều 91 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 thì bị đơn bà Trần Thảo V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào các Điều 147; 228; 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Dương P** đối với bị đơn bà **Trần Thảo V**.

Xác định cháu bé có tên **Trần Bảo L** sinh ra vào ngày 27/4/2024 theo Giấy chứng sinh (bản sao) số 202401859 của **Bệnh viện đa khoa tỉnh K** là con ruột của ông **Dương P**

2. Về án phí: Bị đơn bà **Trần Thảo V** phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo phiếu thu số 0005038 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Phước Hòa - nay là UBND phường Nha Trang
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cát Hoàng Trân